

Danh mục của DAS
Cập nhật hàng ngày
21/02/2020

TT	Hỗ trợ 2	Hỗ trợ 1	Mã CP	Giá đóng cửa	Giá TC ngày khuyến nghị	Kháng cự 1	Kháng cự 2	Ngày khuyến nghị	TSSL	Nội dung tóm tắt
1	6.500	7.000	BSR	7.700	7.300	8.800	9.000	15/01/2020	5,5%	<p>Update_15/1/2020: 11T/2019, BSR sản xuất 6,4 triệu tấn sản phẩm, doanh thu đạt 92.848 tỷ đồng. Chúng tôi ước tính doanh thu cả năm của BSR đạt gần 98.000 tỷ đồng với LNST đạt 2.200 tỷ đồng, giảm lần lượt 11,5% và 38% so với cùng kỳ năm 2018. Nhà máy của BSR vận hành trên 106% công suất thiết kế, nguyên nhân hoạt động kinh doanh giảm sút đến từ việc Mỏ dầu Bạch Hổ dần cạn kiệt, trong khi đó giá dầu trong nước có xu hướng tăng mạnh hơn giá dầu thế giới đã ảnh hưởng đến biên lợi nhuận BSR.</p> <p>Năm 2020: Chúng tôi dự phóng nhà máy BSR tiếp tục hoạt động ổn định, doanh thu ước tính thận trọng đạt 90.000 tỷ đồng và lợi nhuận cải thiện lên mức 2500 tỷ đồng, lợi nhuận cải thiện đến từ:</p> <p>(1) BSR kí hợp đồng nhập khẩu dầu thô, qua đó BSR sẽ nhận 5 triệu thùng dầu thô Azeri từ Azerbaijan trong 6T/2020, BSR cũng có kế hoạch tăng lượng nhập khẩu lên đến 50% sau năm 2020. Hiện nay BSR nhập khẩu 0,9 triệu tấn/năm (trung đương 15% công suất), chỉ riêng việc này sau khi có kế hoạch giảm thuế nhập khẩu 5% về 0% thì BSR đã tiết kiệm được khoảng 600 tỷ đồng.</p> <p>(2) Tổ chức Hàng hải Quốc tế (IMO) từ 1/2020 quy định tàu biển dùng dầu MFO có lưu huỳnh tối đa 0,5%. BSR có thể sản xuất hơn 2 triệu tấn DO lưu huỳnh thấp và gần 200.000 tấn MFO đạt chuẩn mới. Ngoài ra, nợ vay của BSR cũng có xu hướng giảm.</p> <p>Mức P/E và P/B ước tính đạt 9,5 lần và 1 lần. Ước tính giá hợp lý của BSR là 8.800 đồng/cp, chúng tôi cho rằng việc giảm sút của năm 2019 đã phản ánh vào giá và kì vọng năm 2020 BSR khả quan hơn, khuyến nghị quan sát MUA khi giá giảm 25% so với định giá, tức là khi BSR giảm về 6.800-7.000.</p>

Danh mục của DAS
Cập nhật hàng ngày
21/02/2020

TT	Hỗ trợ 2	Hỗ trợ 1	Mã CP	Giá đóng cửa	Giá TC ngày khuyến nghị	Kháng cự 1	Kháng cự 2	Ngày khuyến nghị	TSSL	Nội dung tóm tắt
2	39.000	40.000	BMP	44.500	42.200	46.000	50.000	03/02/2020	5,5%	<p>Update 03/02/2020: KQKD 2019: Doanh thu thuần đạt 4.337 tỷ đồng, LNST đạt 423 tỷ đồng, lần lượt tăng 10,6% và giảm 1,1% so với cùng kỳ. BMP có lợi thế dẫn đầu ngành ống nhựa thị trường miền Nam với công suất 150.000 tấn/năm. Nhu cầu ống nhựa tăng trưởng 6-7% trong 5 năm tới giúp BMP duy trì tăng trưởng ổn định. Giá cổ phiếu đã giảm sâu về gần mức thấp nhất trong 2 năm, với cổ tức tiền mặt bình quân 4000 đồng/năm, tương đương tỷ suất cổ tức 9% tương đối hấp dẫn. BMP có dòng tiền rất ổn định, vay nợ ở mức rất thấp trong khi nguồn tiền dồi dào. Chúng tôi cho rằng BMP có thể duy trì mức cổ tức từ 3500-4000 đồng/cp trong 2-3 năm tới. Nhà đầu tư có thể cân nhắc giải ngân vùng giá 41-42. Cắt lỗ nếu thủng 40.</p>

Danh mục của DAS
Cập nhật hàng ngày
21/02/2020

TT	Hỗ trợ 2	Hỗ trợ 1	Mã CP	Giá đóng cửa	Giá TC ngày khuyến nghị	Kháng cự 1	Kháng cự 2	Ngày khuyến nghị	TSSL	Nội dung tóm tắt
3	35.000	36.000	DHC	37.550	37.800	42.000	45.000	15/01/2020	-0,7%	<p>Update 15/01/2020: Một cổ phiếu tương đối thành công của chúng tôi năm 2019, nhà đầu tư có thể đọc báo cáo trên web: dag.vn. - Bước sang năm 2020, chúng tôi ước tính DHC đạt doanh thu 2400 tỷ đồng với LNST đạt 220 tỷ đồng, với mức P/E bình quân 4 năm là 11,5 lần, giá trị hợp lý của DHC là 45.000 đồng/cp. - Nhà máy Giao Long 2 vận hành full công suất là động lực tăng trưởng cho DHC trong năm 2020, ước tính tổng sản lượng của DHC sẽ lên đến 240.000 tấn/năm. Nhà máy mới sẽ được ưu đãi thuế suất trong 2 năm đầu. Hiệp Hội Giấy VN (VPPA), hạn ngạch nhập khẩu giấy của Trung Quốc năm 2018 là 15 triệu tấn, năm 2019 còn gần 10 triệu tấn và ước tính năm 2020 sẽ giảm xuống còn 6 triệu tấn và hướng đến ngừng nhập khẩu giấy phế liệu vì chính sách môi trường. Điều này mang đến 2 yếu tố, cơ hội xuất khẩu cho DHC và giá giấy OCC nguyên liệu bột biến động. - Giá đã giảm 11% từ đỉnh, với các nhà đầu tư ngắn hạn có thể giải ngân tỷ trọng vừa phải để thăm dò vùng giá này, với các vị thế dài hạn hơn chúng tôi khuyến nghị quan sát khi giá giảm về 35-36 nghìn đồng/cp.</p> <p>Update 18/2/2020: Giá đã điều chỉnh về gần vùng hấp dẫn, nhà đầu tư có thể tích lũy (chia lệnh giải ngân) từ 35,5-36,5. Chúng tôi cũng xin lưu ý, xuất khẩu giấy tháng 1 đã giảm so với tháng 12, điều này có thể do dịch bệnh, xuất khẩu giảm các doanh nghiệp sẽ đẩy mạnh tiêu thụ trong nước, áp lực cạnh tranh tăng lên. Tuy vậy, giá nguyên liệu giấy cũng rẻ hơn. DHC với công suất mới và chạy gần full công suất là rất tích cực. Vì vậy, ngắn hạn, chiến lược là gom tích lũy dần dần, không mua đuổi giá.</p>

Danh mục của DAS
Cập nhật hàng ngày
21/02/2020

TT	Hỗ trợ 2	Hỗ trợ 1	Mã CP	Giá đóng cửa	Giá TC ngày khuyến nghị	Kháng cự 1	Kháng cự 2	Ngày khuyến nghị	TSSL	Nội dung tóm tắt
4	26.000	27.000	VRE	30.700	29.250	32.000	34.000	04/02/2020	5,0%	<p>Update_04/02/2020</p> <p>Quý IV năm 2019, Vincom Retail ghi nhận mức doanh thu thuần hợp nhất đạt 2.784 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 880 tỷ đồng, tăng 26,5% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, hoạt động cho thuê bất động sản đầu tư vẫn tiếp tục duy trì đà tăng trưởng tốt với doanh thu đạt 1.951 tỷ đồng, tăng 30,9% so với cùng kỳ. Doanh thu từ mảng chuyển nhượng bất động sản 785 tỷ đồng. Trong quý IV năm 2019, Vincom đã ra mắt 9 trung tâm thương mại tại cả 3 miền Bắc, Trung, Nam, trong đó có 6 Vincom Plaza: Cao Lãnh, Dĩ An (Bình Dương), Cẩm Phả (Quảng Ninh), Sóc Trăng, Kon Tum, Bắc Kạn và 3 Vincom+: Thị xã Phú Thọ, Ninh Hòa (Khánh Hòa) và Thái Hòa (Nghệ An).</p> <p>Cả năm, VRE đạt doanh thu thuần 9.259 tỷ đồng, LNST đạt 2.849 tỷ đồng, tăng lần lượt 14,8% và 18,5% so với cùng kỳ 2019. Tính đến 31/12/2019, VRE sở hữu 79 trung tâm thương mại (TTTM) với 1,6 triệu m2 sàn bán lẻ. Tỷ lệ lấp đầy bình quân đạt 89,8% (2018: 88,4%).</p> <p>Kế hoạch 2020, tăng số TTTM lên 89 TTTM, trong đó 3 Vincom Mega Mall, 5 Vincom Plaza, 2 Vincom +, diện tích sàn tăng thêm 260.000 mét vuông - đạt 1,8 triệu m2. VRE đặt kế hoạch đến năm 2025, mở hơn 135 TTTM với độ phủ 63 tỉnh thành và 2,8 triệu m2 sàn cho thuê.</p> <p>- Dịch bệnh đang xảy ra, chúng tôi cho rằng hoạt động thương mại sẽ chịu nhiều ảnh hưởng do mọi người hạn chế tụ tập những chỗ đông người, mức độ ảnh hưởng sẽ phụ thuộc vào mức độ nghiêm trọng và nhận thức của người dân. Nhà đầu tư có thể quan sát giải ngân thăm dò tại vùng giá 27, cho các triển vọng khi các TTTM lớn hoạt động 2020.</p>

Danh mục của DAS
Cập nhật hàng ngày
21/02/2020

TT	Hỗ trợ 2	Hỗ trợ 1	Mã CP	Giá đóng cửa	Giá TC ngày khuyến nghị	Kháng cự 1	Kháng cự 2	Ngày khuyến nghị	TSSL	Nội dung tóm tắt
5	16.000	16.500	PVT	13.200	17.100	17.500	19.000	08/10/2019	-22,8%	<p>Update_04/02/2020 Hoạt động của PVT trong năm 2020 ước tính chỉ tương đương mức cùng kỳ, theo chúng tôi khó tạo đột phá về lợi nhuận do công ty chịu nhiều rủi ro: quy định mới về lưu huỳnh của các tàu biển, xung đột chính trị khu vực Trung Đông. PVT sẽ phụ thuộc vào mức độ hoạt động ổn định hay không của nhà máy lọc dầu Nghi Sơn trong năm 2020, cũng như hợp đồng dài hạn vận chuyển cho nhà máy này. Giá cổ phiếu giảm sâu trong bối cảnh thiếu tin hỗ trợ. Chúng tôi khuyến nghị giảm tỷ trọng ở PVT khi PVT có xu hướng hồi nhẹ trong 1 vài nhịp, ngừng giải ngân - mua mới trong lúc này, giá cổ phiếu đã về vùng tương đối hấp dẫn nhưng việc bắt đáy có phần rủi ro. Chúng tôi tạm thời loại khỏi danh mục trong phiên tiếp theo và quan sát đưa vào lại sau.</p> <p>Update_05/02/2020 Nhà đầu tư có thể giảm tỷ trọng dần, khi PVT lên dần 15 hoặc mua tỷ trọng thấp để chốt khi giá hồi một vài phiên nữa. Nhóm cổ phiếu dầu khí đang hút dòng tiền có thể giúp PVT lên trở lại. Nhưng hoạt động chuyên chở dầu trong quý 1 chúng tôi đánh giá là rủi ro. Do đó, giảm (bán) dần dần khi giá lên là ưu tiên với nhưng NĐT đang nắm PVT.</p>
6	16.000		LHG	15.000	16.250	17.500	19.000	08/10/2019	-7,7%	<p>Update_05/02/2020: Quý 4, LHG đã ghi nhận doanh thu cho việc ghi nhận một phần doanh thu từ khu công nghiệp Long Hậu 3 - Giai đoạn 1. Giá cổ phiếu giảm sâu do những rủi ro liên quan tới các khoản bồi thường, đền bù đất. Quý 4 doanh thu của LHG tăng mạnh đến từ cho thuê một phần của Long Hậu 3 giai đoạn 1 như đại hội cổ đông bất thường đã đề cập. Tuy nhiên, việc giá vốn tăng mạnh hơn mức tăng của doanh thu dẫn đến lợi nhuận của Quý 4/2019 thấp hơn cùng kỳ Q4/2018. Chúng tôi nhận thấy rủi ro nên quyết định loại LHG khỏi danh mục, mặc dù tiềm năng cho thuê của khu công nghiệp Long Hậu 3 và quỹ đất của LHG là rất lớn nhưng diễn biến về giá vốn đất làm chúng tôi lo ngại nhiều hơn. Vì vậy, nhịp hồi ngắn hạn của LHG nhà đầu tư có thể cơ cấu lại danh mục, giảm tỷ trọng (bán ra dần dần). Chúng tôi sẽ thêm LHG vào danh mục khi nào thấy các vấn đề được rõ hơn.</p>

Danh mục của DAS
Cập nhật hàng ngày
21/02/2020

TT	Hỗ trợ 2	Hỗ trợ 1	Mã CP	Giá đóng cửa	Giá TC ngày khuyến nghị	Kháng cự 1	Kháng cự 2	Ngày khuyến nghị	TSSL	Nội dung tóm tắt
7	17.500	18.500	VGC	18.500	19.000	20.500	22.500	08/10/2019	-2,6%	<p>- Công ty hoạt động với 3 ngành kinh doanh chính là BDS, Quản lý hạ tầng KCN và Sản xuất vật liệu xây dựng.</p> <p>- Chung tôi cập nhật giá VGC như đã khuyến nghị trước đây, giá có thể về khoảng 18.5k để hoàn thành mẫu hình tam giác tích lũy.</p>
8	11.500	12.000	POW	10.750	12.950	13.550	14.700	08/10/2019	-17,0%	<p>Update_04/02/2019</p> <p>- Quý 4, doanh thu thuần đạt 9.182 tỷ đồng, tăng 16,6% so với cùng kỳ. LNST đạt 346 tỷ đồng, giảm 11,5% so với cùng kỳ. LNST quý 4 giảm vì trong kỳ POW trích lập khoảng 400 tỷ đồng dự phòng cho các khoản phải thu đến từ công ty Mua bán điện. Sản lượng điện cả năm đạt 22.540 kWh. Nhà máy Cà Mau 1 và 2 đang đàm phán về hợp đồng mua bán điện PPA khi hợp đồng cũ hết hạn, nhà máy Nhơn Trạch 1, 2 có sản lượng điện thấp - đạt khoảng 90% kế hoạch do thiếu hụt khí. Nhà máy Vũng Áng hoàn thành vượt mức kế hoạch đền ra nhờ nguồn than đảm bảo, qua đó bù đắp được phần thiếu hụt từ các nhà máy nhiệt điện khí. Các nhà máy thủy điện vẫn trong giai đoạn tích nước cho mùa khô sắp tới do đó chưa phát tối đa công suất được.</p> <p>- POW đã kí hợp đồng cung cấp khí, qua đó mỏ khí Sao Vàng Đại Nguyệt sẽ cung cấp khí cho nhà máy Nhơn Trạch 1&2 vào quý 3/2020, báo cáo ban đầu chúng tôi cho rằng trữ lượng khí cho Nhơn Trạch 1&2 vẫn đủ tuy nhiên dòng khí về không đều đặn đã nằm ngoài dự báo. Nhà máy Cà Mau 1&2 phải mua khí với giá gấp đôi ở lò PM3 và vẫn chưa có phương án cho việc phân bổ chi phí giá khí cao này, POW có gợi ý xây dựng kho LPG để đảm bảo khí cho Cà Mau 1&2 nhưng vẫn chưa rõ kế hoạch. Chúng tôi tạm thời khuyến nghị ngừng dài ngắn, giảm tỷ trọng và quan sát POW, mặc dù giá giảm sâu và tương đối hấp dẫn tuy nhiên ngắn hạn chúng tôi cho rằng sẽ còn nhiều rung lắc với POW.</p>

Danh mục của DAS
Cập nhật hàng ngày
21/02/2020

TT	Hỗ trợ 2	Hỗ trợ 1	Mã CP	Giá đóng cửa	Giá TC ngày khuyến nghị	Kháng cự 1	Kháng cự 2	Ngày khuyến nghị	TSSL	Nội dung tóm tắt
9	16.000	16.500	PC1	15.500	17.500	19.100	20.300	02/12/2019	-11,4%	<ul style="list-style-type: none"> - PC1 là một doanh nghiệp đầu ngành mảng xây lắp điện với 35% thị phần - dẫn đầu cả nước, hướng lịch tích cực nhờ sự đẩy mạnh đầu tư lưới điện. - Mảng bất động sản kì vọng tăng trưởng mạnh năm 2020 với việc ghi nhận dự án Thanh Xuân, từ năm 2020 trở đi, mỗi năm PC1 ghi nhận doanh thu một dự án bất động sản, qua đó giúp duy trì tăng trưởng của doanh nghiệp. - Mảng thủy điện với các nhà máy thủy điện hoạt động full công suất và có kế hoạch tăng công suất từ 2020 - 2023. - Chi tiết xem thêm tại: https://dag.vn/phan-tich-tu-van/co-phieu-khuyen-nghi.da - Khuyến nghị giải ngân dần dần từ giá 17.5 về 17. Update_15/01/2019: Tiếp tục cân nhắc giải ngân như vùng giá chúng tôi khuyến nghị, quan sát tại các phiên điều chỉnh để có giá tốt. Update_04/02/2020: PC1 ước tính bàn giao dự án bất động sản từ tháng 3/2020, dự án thủy điện Mông Ân đã vận hành tổ máy đầu tiên vào tháng 1. Giá cổ phiếu PC1 giảm mở ra cơ hội mua, tiếp tục chia lệnh giải ngân theo chiều giá giảm.

Danh mục của DAS
Cập nhật hàng ngày
21/02/2020

TT	Hỗ trợ 2	Hỗ trợ 1	Mã CP	Giá đóng cửa	Giá TC ngày khuyến nghị	Kháng cự 1	Kháng cự 2	Ngày khuyến nghị	TSSL	Nội dung tóm tắt
10	25.520	26.020	NLG	26.000	27.020	29.020	30.020	03/12/2019	-3,8%	<p>- Dự án Waterpoint chậm trễ triển khai nên nhiều khả năng Quý 4/2019 NLG sẽ ghi nhận các dự án khác để bù vào, cụ thể là bắt đầu bàn giao các dự án Mizuki Park Flora và Novia Flora, NLG sở hữu 50% Mizuki Park.</p> <p>- Cũng trong quý 4, ghi nhận từ việc chuyển nhượng 50% dự án Paragon City.</p> <p>- Về các dự án:</p> <ol style="list-style-type: none"> Mizuki Park Flora: Dự án đang chuẩn bị bàn giao trong quý 4, khoảng 1000 căn hộ trong quý này và 400 căn hộ trong quý 1/2020. Giai đoạn 2 của dự án sẽ được ra mắt giữa năm 2020. Waterpoint: Đã bán được 450 căn đầu tiên trong năm nay và dự kiến bán thêm 300 căn vào cuối năm. Akari City: bốn tòa nhà tương đương 1200 căn hộ thuộc giai đoạn 1 đã mở bán tháng 10 và hấp thụ là gần 100%. giá bán bình quân 27 triệu/m². Giai đoạn 2, dự kiến ra mắt vào đầu 2020. <p>Trong khi các doanh nghiệp khác đang chậm tiến độ, thiếu hụt nguồn cung thị trường thì NLG lại đang có sẵn và tỷ lệ hấp thụ cho thấy là rất tốt.</p> <p>- NLG cũng còn nhiều quỹ đất chưa phát triển như Nam Long Hải Phòng, Paragon Đại Phước, Đồng Nai Waterfront City.</p> <p>- 11/12: Điều chỉnh giảm 480 đồng do NLG chia cổ tức.</p> <p>Update_15/01/2020: Tiếp tục giải ngân vùng giá 26-26,5, năm 2020 nhu cầu nhà ở tiếp tục tăng cao trong bối cảnh nhiều dự án chậm tiến độ sẽ giúp các doanh nghiệp như NLG có sức tiêu thụ sản phẩm và giá bán tốt.</p>
11	20.500	21.500	ACB	25.700	23.000	25.500	26.000	04/02/2020	11,7%	<p>Update_04/02/2020:</p> <p>ACB là ngân hàng có các chỉ số tài chính thuộc top tốt nhất hệ thống, tỷ lệ an toàn vốn cao, tăng trưởng ổn định, một cơ hội đầu tư dài hạn thật sự tốt. ACB còn nhiều dư địa với việc cải thiện phân khúc khách hàng, qua đó cải thiện NIM cũng như đối tìm kiếm đối tác độc quyền trong mảng Bancassurance.</p> <p>- Nhà đầu tư có thể cân nhắc giải ngân vùng giá 22.500 đồng, đợt giảm vừa qua do tình hình chung của thị trường phản ứng thái quá với dịch bệnh, qua đó giúp ACB về vùng giá tích lũy, chúng tôi cho rằng đây là cơ hội tốt để tích lũy/tăng tỷ trọng với ACB.</p>

Danh mục của DAS
Cập nhật hàng ngày
21/02/2020

TT	Hỗ trợ 2	Hỗ trợ 1	Mã CP	Giá đóng cửa	Giá TC ngày khuyến nghị	Kháng cự 1	Kháng cự 2	Ngày khuyến nghị	TSSL	Nội dung tóm tắt
12	48.500	49.500	FPT	54.700	52.000	56.000	58.500	04/02/2020	5,2%	<p>Update_04/02/2020:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải thích về quý 4 kém khả quan so với cùng kỳ: - Quý 4, FPT ghi nhận các khoản thưởng cho nhân viên dẫn đến chi phí tăng cao, do đó doanh thu tăng gần 17% nhưng LNST hợp nhất tăng chỉ 4%. - Ngoài ra, LNST của cổ đông cty mẹ đạt 727.2 tỷ đồng (giảm 5% so với cùng kỳ Q4/2018). Trong khi đó, LNST hợp nhất Q4/2019 lại tăng 4%. Nguyên nhân là mảng viễn thông F-tel tăng trưởng tốt nhất nhưng tỷ lệ sở hữu của FPT chỉ khoảng 41% so với các mảng còn lại sấp xỉ 100%. Trong khi đó, mảng công nghệ sở hữu 100% tăng chậm hơn ở quý 4 nên dẫn đến LNST hợp nhất và LNST cổ đông cty mẹ có sự chênh lệch. - Về FPT Retail (HOSE: FRT) có kết quả kinh doanh kém khả quan, mức đóng góp của mảng này là không nhiều đến lợi nhuận nên không ảnh hưởng nhiều. - Triển vọng: FPT là doanh nghiệp lĩnh vực công nghệ lớn nhất Việt Nam, xu hướng chuyển đổi số sẽ giúp FPT gia tăng lượng công việc hơn trong thời gian tới so với mảng Gia công phần mềm thuần túy. Chi phí gia công phần mềm của FPT tốt hơn các nước trong khu vực nhờ lao động giá rẻ hơn. Nhu cầu chuyển đổi số ngày càng gia tăng giúp mảng này dự báo sẽ là động lực trong thời gian tới. Mức P/E của các doanh nghiệp chuyên về dịch vụ công nghệ thông tin như FPT trong khu vực giao dịch ở mức hơn 15 lần. - Đợt giảm vừa qua do thị trường chung cũng đã giúp FPT trở nên có mức giá hấp dẫn hơn, nhà đầu tư có thể mua dần tại vùng giá 50,5-51,5 vào những phiên rung lắc của thị trường. Rủi ro ảnh hưởng dịch bệnh đối với nhóm ngành công nghệ như FPT là rất thấp.

Danh mục của DAS								Cập nhật hàng ngày		21/02/2020
TT	Hỗ trợ 2	Hỗ trợ 1	Mã CP	Giá đóng cửa	Giá TC ngày khuyến nghị	Kháng cự 1	Kháng cự 2	Ngày khuyến nghị	TSSL	Nội dung tóm tắt
13	20.000	20.500	MBB	21.200	21.750	25.000	26.000	18/02/2020	-2,5%	- Update 18/02/2020: Quý 4/2020: Tổng dư nợ cho vay tăng 18,9% so với cùng kỳ, tổng tiền gửi khách hàng tăng 19,1%, CASA (tiền gửi không kỳ hạn) đạt 38,4% - tăng nhẹ so với con số quý 3 là 33,5%. MBSHinsei tăng 57%. Tăng trưởng tổng thu nhập Q4 đạt 17% so với cùng kỳ. Thu nhập lãi ròng NII năm 2019 tăng 23%, đạt 18 nghìn tỷ. Tỷ lệ nợ xấu hợp nhất là 1,16%, 0,98% ở ngân hàng mẹ và 6,5% ở MBSHinsei. Mức P/B đang giao dịch mức P/B khoảng 1,3 lần, vẫn còn ở mức thấp và tương đối hấp dẫn. - Chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư có thể giải ngân vùng giá 21-21,6.





Note: DAS đã đưa CTI, VGC, REE, LHG ra khỏi danh mục do đạt mục tiêu giá cao nhất chúng tôi khuyến nghị (Q1/2019).

Note: NĐT liên hệ nhân viên DAS để được tư vấn cụ thể hơn và nhận đồ thị giá của các mã đang khuyến nghị

Note: Loại CTD do giá đã giảm dưới mức hỗ trợ. (29/10/2019)

Note: Ngày 15/1/2020, chúng tôi cơ cấu lại danh mục cho đầu năm 2020

Note: Ngày 06/02, loại PVT do thủng hỗ trợ, như ngày 5/2 chúng tôi đã đề cập.

Note (tô chữ)		Khuyến nghị mới
		Update các thông tin cổ phiếu trước đó
		Khuyến nghị lần đầu hoặc Không thay đổi so với khuyến nghị trước
		Update và cảnh báo sắp đụng kháng cự